

Số: /BC-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

1.1. Cơ sở pháp lý

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 với nhiều nội dung mới, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về bảo vệ quyền con người, thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

Thực hiện Điều 43 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, ngày 12 tháng 12 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1529/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết của Quốc hội Khóa XV thông qua kỳ họp thứ 4, trong đó giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình trình Chính phủ vào tháng 10 năm 2024.

1.2. Thực trạng công tác thu thập, báo cáo số liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện việc thu thập, báo cáo thống kê về bạo lực gia đình theo Thông tư số 07/2017/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc thu thập, báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao triển khai hàng năm và báo cáo kết quả về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Hiện nay, việc thống kê, báo cáo thông tin về bạo lực gia đình được thực hiện theo các bước sau: Thôn/tổ dân phố tổng hợp các vụ bạo lực gia đình xảy ra trong thôn/tổ dân phố báo cáo về xã/phường/thị trấn; xã/phường/thị trấn tổng hợp các vụ bạo lực gia đình xảy ra trên địa bàn để báo cáo bằng văn bản về Phòng Văn hóa, Thông tin; Phòng Văn hóa, Thông tin tổng hợp các vụ bạo lực gia đình báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp báo cáo về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Gia đình). Quá trình tổng hợp số liệu thủ công nên độ chính xác của số liệu không cao do sai số trong quá trình tổng hợp, báo cáo theo nhiều bước.

Ngoài số liệu về bạo lực gia đình do ngành văn hóa, thể thao và du lịch báo cáo còn có số liệu do cơ quan Công an, Tư pháp, Lao động-Thương binh và Xã hội; Y tế; Tòa án;...báo cáo. Việc nhiều cơ quan thu thập, tổng hợp báo cáo về phòng, chống bạo lực gia đình nhưng chưa có sự kết nối, chia sẻ dẫn đến lãng phí nguồn lực, số liệu báo cáo có sự trùng lặp, rời rạc và không thể khái quát được số liệu chung cho tình hình bạo lực gia đình ở nước ta hiện nay.

Qua Tổng kết 14 năm thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (năm 2007) cho thấy, số liệu về bạo lực gia đình giữa các ngành không trùng khớp, còn khoảng cách rất lớn giữa số vụ bạo lực gia đình được thống kê từ các cơ quan quản lý nhà nước với số liệu cung cấp của ngành tòa án và nguồn điều tra. Điều này dẫn đến việc tham mưu quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình không đảm bảo tính chính xác, hiệu quả.

Để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình, xử lý người có hành vi bạo lực gia đình, việc xây dựng Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình là hết sức cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ Luật giao, đồng thời đáp ứng nhu cầu từ thực tiễn quản lý nhà nước về lĩnh vực này.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Thứ nhất, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất về Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình trên toàn quốc để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình, xử lý người có hành vi bạo lực gia đình.

Thứ hai, quy định việc xây dựng, cập nhật, duy trì, kết nối, chia sẻ, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình đáp ứng được các yêu cầu về chuyên đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình tập trung vào 02 chính sách lớn, bao gồm:

Chính sách 1: Chuyển đổi số trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

Chính sách 2: Kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

1. Chính sách 1: Chuyển đổi số trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

1.1. Xác định vấn đề và mục tiêu giải quyết vấn đề

1.1.1. Xác định vấn đề

Hiện nay, công tác thu thập, tổng hợp, báo cáo thống kê số liệu về phòng, chống bạo lực gia đình đang được thực hiện thủ công theo các bước như đã đề cập tại mục điểm 1.1 mục 1 phần I của Báo cáo này. Việc thu thập, tổng hợp, báo cáo thủ công không chỉ làm giảm độ tin cậy mà còn thiếu tính kịp thời do phụ thuộc vào người thực hiện việc tổng hợp, báo cáo và gây ra lãng phí nhân lực, kinh phí thực hiện.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa được thực hiện đồng bộ, triệt để trong công tác thu thập dữ liệu về bạo lực gia đình. Hiện nay, khi xảy ra vụ việc bạo lực gia đình được các thôn, tổ dân phố ghi chép vào sổ sau đó được tổng hợp bản giấy để gửi về xã, xã tổng hợp từ bản giấy vào máy tính sau đó lại in bản giấy để báo cáo cấp trên. Quá trình tổng hợp in bản giấy và gửi văn bản sau đó lại tổng hợp ... dẫn đến mất nhiều thời gian, nhân công lao động, chi phí và làm tăng nguy cơ sai số.

Chính phủ hiện đang triển khai nhiều giải pháp nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung và đẩy mạnh tiến trình chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình vừa là giải pháp, vừa là nhiệm vụ theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 về chuyển đổi số.

1.1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Thực hiện xây dựng, cập nhật Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình; đảm bảo các điều kiện cho việc duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu như công nghệ số, dữ liệu số, công chức số và công dân số; đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin.

1.2. Các giải pháp và đánh giá tác động của các giải pháp

1.2.1. Các giải pháp

- ***Giải pháp thứ nhất:*** Không thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

- ***Giải pháp thứ hai:*** Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

1.2.2. Đánh giá tác động của các giải pháp

- ***Giải pháp thứ nhất:*** Không thực hiện chuyển đổi số xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

Về lợi ích:

Không làm thay đổi hiện trạng việc thu thập, tổng hợp, báo cáo thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

Về tác động tiêu cực:

+ Tác động về xã hội:

Bạo lực gia đình đã và đang gây bức xúc trong dư luận xã hội, làm suy giảm các giá trị của gia đình, phá vỡ hạnh phúc gia đình. Thời gian qua, công tác thu thập, báo cáo số liệu về phòng, chống bạo lực gia đình còn nhiều bất cập, có sự chênh lệch rất lớn giữa số liệu thống kê từ ngành văn hóa, thể thao và du lịch với các ngành khác, đặc biệt là với số liệu của ngành tòa án và số liệu điều tra. Việc số liệu chính thống được tổng hợp báo cáo từ cơ sở nhưng chưa phản ánh được đầy đủ tình hình bạo lực gia đình đã làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, điều hành chính sách đối với lĩnh vực này. Kết quả điều tra bạo lực gia đình đối với phụ nữ công bố năm 2020 cho thấy, trên 90% phụ nữ bị bạo lực gia đình không tìm kiếm sự hỗ trợ từ tổ chức, đoàn thể và chính quyền cơ sở. Điều này cho thấy, người bị bạo lực gia đình ít nhiều chưa thực sự tin cậy vào sự bảo vệ, hỗ trợ khi họ bị bạo lực gia đình.

+ Tác động về kinh tế:

Năm 2012, lần đầu tiên Việt Nam thực hiện một nghiên cứu đầy đủ, toàn diện để tính toán thiệt hại kinh tế do bạo lực gia đình gây ra. Theo đó, chỉ tính riêng bạo lực gia đình đối với phụ nữ đã gây thiệt hại kinh tế ước tính khoảng 1,78% GDP. Đến năm 2019, cuộc Điều tra quốc gia lần thứ hai về bạo lực đối với phụ nữ ở Việt Nam đã ước tính bạo lực đối với phụ nữ ở Việt Nam gây thiệt hại 1,81% GDP (tăng 0,3%).

Tốn kém thời gian, nhân lực để thực hiện việc thu thập, tổng hợp, cập nhật thông tin số liệu về phòng, chống bạo lực gia đình. Theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, mức thu nhập bình quân/01 giờ làm việc được

tính là 40.700 đồng. Vì vậy, để thực hiện việc thu thập, tổng hợp thông tin số liệu, phân tích, báo cáo số liệu về bạo lực gia đình từ thôn lên xã, xã lên huyện, huyện lên tỉnh, tỉnh về trung ương như hiện nay chi phí nhân công thực hiện rất lớn, bên cạnh đó còn các chi phí in ấn báo cáo, gửi báo cáo qua đường văn thư,....

+ Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Chuyển đổi số là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Việc thực hiện chuyển đổi số được Chính phủ quyết liệt chỉ đạo, điều hành trong thời gian qua. Vì vậy, việc không chuyển đổi số sẽ không phù hợp với Chiến lược dữ liệu quốc gia quy định tại Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia quy định tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ, Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 quy định tại Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Khung kiến trúc chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới chính phủ số.

+ Tác động đến yếu tố giới:

Luật Phòng, chống bạo lực gia đình nhấn mạnh nguyên tắc lấy người bị bạo lực gia đình làm trung tâm. Hiện nay, phần lớn người bị bạo lực gia đình là phụ nữ, vì vậy, việc thực hiện thu thập, báo cáo số liệu về bạo lực gia đình như hiện nay sẽ không bảo đảm tính chính xác, kịp thời dẫn đến không nâng cao được hiệu lực, hiệu quả trong ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ phụ nữ khi bị bạo lực gia đình. Điều này là rào cản đến tiến trình thúc đẩy bình đẳng giới hiện nay.

- Giải pháp thứ hai: Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

Về lợi ích:

+ Tác động về xã hội:

Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình giúp cơ quan nhà nước có được thông tin kịp thời, chính xác hơn từ đó triển khai các giải pháp ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình, bảo vệ hỗ trợ người bị bạo lực gia đình, xử lý người có hành vi bạo lực gia đình. Mặt khác, việc chuyển đổi số còn giúp cho cơ quan quản lý nhà nước còn kịp thời điều chỉnh sách khi các dữ liệu về bạo lực gia đình được tạo lập, cập nhật thường xuyên.

Ứng dụng khoa học công nghệ vào xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu còn bảo đảm cho dữ liệu được thông suốt, liên tục. Từng bước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của nhà nước đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình, tạo niềm tin đối với người bị bạo lực gia đình,

từ đó người bị bạo lực gia đình có thể mạnh dạn nói ra tình trạng bạo lực gia đình mà họ phải chịu đựng.

Chính phủ có thể ra quyết định nhanh chóng và chính xác hơn, nhờ hệ thống báo cáo thông suốt kịp thời, tối ưu hóa được năng suất làm việc của công chức, làm tăng hiệu quả hoạt động và nâng cao tính chuyên nghiệp của cơ quan, công chức. Việc nâng cao hiệu quả trong quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình còn góp phần trực tiếp vào bảo vệ quyền con người theo Hiến pháp và góp phần thúc đẩy bình đẳng giới.

+ Tác động đến kinh tế:

Bạo lực gia đình gây thiệt hại kinh tế năm 2019 là 1,81% GDP tương ứng với số tiền hơn 100.000 tỷ đồng/năm. Việc nâng cao hiệu quả trong phòng, chống bạo lực gia đình sẽ góp phần giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình từ đó giảm các thiệt hại về kinh tế do bạo lực gia đình. Mặt khác, việc số hóa các dữ liệu về bạo lực gia đình từ khâu khởi tạo, đến cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng (báo cáo tình hình bạo lực gia đình) được thực hiện dưới dạng số sẽ giúp giảm các chi phí cho giấy in, mực in, công in, công trình ký, gửi báo cáo,... từ đó góp phần giảm chi phí và bảo vệ môi trường.

+ Tác động về hệ thống pháp luật:

Tạo được sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Đáp ứng được yêu cầu trong thực hiện hoạt động chuyển đổi số theo Chiến lược dữ liệu quốc gia quy định tại Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Về tác động tiêu cực:

+ Không có tác động tiêu cực đến xã hội;

+ Không có tác động tiêu cực đến hệ thống pháp luật;

+ Không có tác động tiêu cực đến bình đẳng giới;

+ Tác động tiêu cực về kinh tế: Trước mắt khi triển khai số hóa công tác xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình sẽ làm phát sinh chi phí đầu tư ban đầu. Tuy nhiên, mức đầu tư ban đầu so với hiệu quả của nó trong việc làm giảm thiểu thiệt hại kinh tế (hàng nghìn tỷ mỗi năm do bạo lực gia đình) thì chi phí đầu tư cho số hóa là kênh đầu tư có lợi nhuận cao, đem lại lợi ích toàn diện cho xã hội. Về lâu dài, việc thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý và khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình còn đem lại lợi ích kinh tế. Vì vậy, việc chuyển đổi số trong xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình không tác động tiêu cực đến kinh tế đất nước.

1.3. Lựa chọn giải pháp

- Trên cơ sở đánh giá các tác động tích cực/lợi ích, tác động tiêu cực của các phương án, khuyến nghị lựa chọn Giải pháp thứ hai vì đây là giải pháp mang lại các lợi ích xã hội to lớn so với chi phí đầu tư ban đầu, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở Việt Nam cũng như xây dựng nền tảng vững chắc, lâu dài cho công tác này trong nhiều năm tới.

- Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính phủ.

2. Chính sách 2: Kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình.

2.1. Xác định vấn đề và mục tiêu giải quyết vấn đề

2.1.1. Xác định vấn đề

Tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, đã xác định rõ quan điểm phát triển dữ liệu trong Chính phủ số, đó là: “Dữ liệu là tài nguyên mới. Cơ quan nhà nước mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Các cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ dữ liệu để người dân chỉ phải khai báo, cung cấp dữ liệu một lần cho các cơ quan nhà nước và các đơn vị cung ứng dịch vụ công thiết yếu”.

Việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, đặc biệt là dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương sẽ giúp tối đa hóa giá trị dữ liệu; nâng cao chất lượng dịch vụ công cung cấp cho người dân và doanh nghiệp theo hướng lấy người dùng làm trung tâm, người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp thông tin thủ công, nhiều lần cho cơ quan nhà nước, đơn vị cung cấp dịch vụ; tránh đầu tư trùng lặp, gây lãng phí.

Theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, việc kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương trên quy mô quốc gia phải thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng, đưa Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP-National Data Exchange Platform) vào sử dụng, phục vụ việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương.

Thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình là cơ sở để đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược phục vụ cho quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình vì vậy việc xác định chính xác các thông tin cần thống kê, thông tin cần tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu chuyên ngành sẽ tạo

thuận lợi cho việc thực thi có hiệu quả, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

2.1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Xác định cách thức và thông tin cần kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình với các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2.2. Các giải pháp và đánh giá tác động của các giải pháp

2.2.1. Các giải pháp

- **Giải pháp thứ nhất:** Không kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình với các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- **Giải pháp thứ hai:** Kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình với các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành

2.2.2. Đánh giá tác động của các giải pháp

- **Giải pháp thứ nhất:** Không kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình với các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Về lợi ích:

+ Không làm phát sinh thêm chi phí, thủ tục, điều kiện để xây dựng, kết nối dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình.

Về tác động tiêu cực:

+ **Tác động tiêu cực về xã hội:**

Thực trạng số liệu thống kê về bạo lực gia đình đang có sự khác biệt rất lớn giữa các cơ quan. Số liệu về bạo lực gia đình được thu thập, tổng hợp độc lập giữa các cơ quan mà không có sự kết nối, chia sẻ dẫn đến trùng lặp, bỏ sót từ đó dẫn đến công tác tham mưu xây dựng và ban hành chính sách cũng không đúng, đầy đủ, kịp thời, khiến chính sách khó đi vào cuộc sống.

Tác động về hệ thống pháp luật:

Việc không kết nối, chia sẻ dữ liệu khi xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình khiến cho hệ thống pháp luật về kết nối, chia sẻ dữ liệu không được đồng bộ, thống nhất.

- **Giải pháp thứ hai:** Thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình với các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Về lợi ích:

+ **Tác động về xã hội:**

Tạo sự thống nhất, đồng bộ giữa cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình.

Xác định thông tin thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình sẽ giúp Nhà nước đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, xây dựng kế hoạch, quy hoạch chính sách, quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, giảm chi ngân sách nhà nước khi có những chính sách phù hợp.

+ *Tác động về kinh tế:*

Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu sẽ giúp giảm thiểu chi phí và tăng giá trị sử dụng của các trường dữ liệu đã được thu thập. Mặt khác hạn chế được tình trạng chồng chéo giữa các dữ liệu có cùng tính chất nhưng do nhiều cơ quan thu thập.

+ *Tác động về chính sách pháp luật:*

Giúp hoàn thiện, tạo cơ chế chính sách để xây dựng, phát triển, xử lý, quản trị dữ liệu, bảo đảm đồng bộ, thống nhất phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Bảo đảm tiêu chuẩn dữ liệu theo kịp các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc tế nhằm thúc đẩy việc chia sẻ, khai thác dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu trong nước và quốc tế. Chất lượng dữ liệu được đảm bảo giúp thuận lợi cho việc lưu trữ, khai thác, sử dụng dữ liệu.

Tăng cường khả năng truy cập, chia sẻ và sử dụng dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả và hiệu suất của hoạt động quản lý nhà nước. Các cơ quan nhà nước có thể thực hiện được việc đồng bộ, chia sẻ ngay các dữ liệu (bao gồm cả dữ liệu dùng riêng) của các bộ, ngành, địa phương để giải quyết tình trạng khẩn cấp; trường hợp đột xuất, khẩn cấp; trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Về tác động tiêu cực:

+ Xét trên tổng thể, việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đem lại nhiều lợi ích hơn là không kết nối, chia sẻ. Vì vậy, những tác động tiêu cực từ việc kết nối, chia sẻ ít hơn so với lợi ích mà nó mang lại.

2.3. Lựa chọn giải pháp

- Trên cơ sở đánh giá các tác động tích cực/lợi ích, tác động tiêu cực của các phương án, khuyến nghị lựa chọn Giải pháp thứ hai vì đây là giải pháp tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở Việt Nam cũng như xây dựng nền tảng vững chắc, lâu dài cho công tác này trong nhiều năm tới.

- Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính phủ.

III. PHỤ LỤC

Các Công ước quốc tế:

- Công ước xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ (CEDAW), ký kết ngày 27/11/1981. Công ước này có hiệu lực ở Việt Nam từ ngày 19/3/1982;

- Công ước về quyền của trẻ em (CRC) năm 1989, ký kết tháng 01/1990. Công ước này có hiệu lực ở Việt Nam từ ngày 20/2/1990;

- Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR), Việt Nam gia nhập từ ngày 24/9/1982;

- Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa (ICESCR), Việt Nam gia nhập từ ngày 24/9/1982.

Trên đây là nội dung Báo cáo đánh giá tác động của chính sách dự thảo Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- PTTg Chính phủ Trần Hồng Hà (*để báo cáo*);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, GD, Trang (15).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trịnh Thị Thủy